

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỜ ĐỎ
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2019/HSST
Ngày: 03/6/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Khoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Phan Thanh Hải

2/ Ông Huỳnh Thanh Vũ

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thành Sang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, Thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tùng Linh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 21/2019/HSST ngày 08 tháng 5 năm 2019, đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Trương Văn Ng** - Sinh năm: 1991.

- Giới tính: Nam

- Nơi sinh: Cờ Đỏ, Cần Thơ.

- Đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Thạnh L, xã A, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

- Chỗ ở hiện nay: ấp Thạnh L, xã A, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

- Nghề nghiệp: Làm thuê.

- Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

- Trình độ học vấn: 6/12

-Họ và tên cha: Trương Văn K – Sinh năm: 1968 (Sống)

- Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị G – Sinh năm: 1971 (Sống)

- Chị: Trương Thị Cẩm H - Sinh năm: 1990

- Tiền án, tiền sự: Chưa.

- Bị can bị bắt khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/02/2019 cho đến nay.

Người làm chứng:

1/ Lê Chí H, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

2/ Trần Quốc V, sinh năm 1990 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Thạnh Phước, xã Thạnh Phú, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 06/02/2019 Trương Văn Ng điện thoại cho Trần Quốc V rủ sử dụng ma túy, V đồng ý và hùn 30.000 đồng, sau đó Ng điện thoại vào số 0939057127 của người tên Tâm Xì (không biết họ tên và địa chỉ cụ thể) mua bạch ma túy với giá 300.000 đồng, rồi Ng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65P9 - 9980 qua cầu Sa Mau thuộc xã Trung Thạnh, huyện Cờ Đỏ gặp hai người thanh niên (không biết tên và địa chỉ) đưa cho Ng 01 bạch ma túy, rồi Ng điều khiển xe chạy vào nhà của Lê Chí Hiếu ở xã Thạnh Phú, huyện Cờ Đỏ để cùng với V sử dụng ma túy, khi đến nhà của Hiếu thì V điện thoại nói không sử dụng nên Ng chạy xe về, trên đường về đến ấp T, xã P, huyện Cờ Đỏ do xe hư nên Ng dừng lại bên đường sửa xe thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Cờ Đỏ khám xét khẩn cấp người và phương tiện của Ng (Bút lục 33, 34, 55, 63, 64, 65, 66).

Tang vật thu giữ gồm: 01 bạch nilon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể không màu, 01 kính chiếu hậu xe mô tô, 01 điện thoại di động Nokia màu nâu, 01 điện thoại di động Samsung màu xanh nhạt, 01 xe mô tô biển kiểm soát 65P9 – 9980 cùng giấy đăng ký xe và 01 cái nỏ bằng thủy tinh (Bút lục 26).

Tại bản kết luận giám định số: 169/KL – PC09, ngày 14 tháng 02 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Mẫu tinh thể không màu trong 01 gói nilon gửi giám định, được niêm phong có chữ ký ghi tên người chứng kiến Nguyễn Minh Khải và chữ ký ghi tên Trương Văn Ng là ma túy, khối lượng 0,2839 gam, loại Methamphetamine (Bút lục 92)

Quá trình điều tra Trương Văn Ng đã thành khẩn khai báo.

Đối với các vật chứng đang tạm giữ chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKSCĐ ngày 15 tháng 5 năm 2019, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Trương Văn Ng về tội “vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự 2015.

Tại toà bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, bị cáo không khiếu nại gì về hoạt động tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, trình bày lời luận tội, đánh giá tính chất, mức độ và hậu quả nguy hiểm cho xã hội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Trương Văn Ng phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo từ 2 năm tù đến

3 năm tù. Về xử lý vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong số 169/KL-PC09 bên trong chứa chất ma túy; 01 gương chiếu hậu xe mô tô do không còn giá trị sử dụng; 01 cái nỏ bằng thủy tinh dùng để sử dụng ma túy. Tịch thu sung công 01 điện thoại di động Nokia màu nâu đã qua sử dụng. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Sam sung màu xanh nhạt đã qua sử dụng; Tịch thu sung công 01 xe mô tô biển số 65P9 -9980 cùng giấy đăng ký xe. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo đã biết được lỗi lầm của mình, bị cáo rất hối hận vì một phút nông nổi không kiềm chế trước sự rủ rê của bạn bè. Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng để bị cáo sớm trở lại hoà nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh tụng tại toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện các hành vi Tố tụng và các ban hành các Quyết định Tố tụng đúng quy định về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có khiếu nại về hành vi, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại toà phù hợp với lời khai nhận của bị cáo đã khai trước đó tại cơ quan điều tra được lưu trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo được chứng minh đầy đủ thông qua các chứng cứ như: biên bản khám xét, biên bản bắt người trong trường hợp khẩn cấp, kết luận giám định hàm lượng ma túy của cơ quan chuyên môn, lời khai của người làm chứng... đã được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Hội đồng xét xử nhận thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Trương Văn Ng về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 250 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự do Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là đúng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là có cơ sở.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hại rất lớn cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý độc quyền về ma túy của quốc gia. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo đã ý thức được tác hại của ma túy, biết được mọi hành vi vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy nếu bị phát hiện sẽ bị xử lý theo pháp luật mà vẫn cố tình thực hiện. Xét thấy tại toà cũng như quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trên cơ sở đó, cần áp dụng hình phạt cách ly xã hội một thời gian đối

với bị cáo đề răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội đối với loại tội phạm này như Viện kiểm sát đề nghị; mức hình phạt cụ thể đối với bị cáo là 02 năm tù là tương xứng và đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời đảm bảo tính răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung và phòng ngừa về tội phạm ma túy nói riêng.

[5] Xét bị cáo còn có thể chịu hình phạt tiền bổ sung nhưng do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Xét vật chứng là công cụ, phương tiện dùng để thực hiện hành vi phạm tội còn giá trị sử dụng cần tịch thu sung công gồm: 01 điện thoại Nokia màu nâu đã qua sử dụng; 01 xe mô tô biển số 65P9-9980 cùng giấy đăng ký xe. Đối với công cụ sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ gồm: 01 gói niêm phong số 169/KL bên trong chứa chất ma túy; 01 cái nỏ bằng thủy tinh dùng để sử dụng ma túy; 01 cái kính chiếu hậu dùng làm phương tiện cất giấu ma túy. Vật chứng không sử dụng vào việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo gồm 01 điện thoại Sam sung màu xanh nhạt đã qua sử dụng.

[7] Đối với Trần Quốc V khai nhận có hùn tiền 30.000 đồng để mua 1 bịch ma túy khối lượng 0,2839gam với giá 300.000 đồng về sử dụng chung vào ngày 06/02/2019. Do chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra không truy tố đối với V là có căn cứ.

[8] Đối với người đàn ông tên Tâm xì bán ma túy cho bị cáo Trương Văn Ng do chưa xác định được lai lịch cụ thể nên chưa xử lý. Đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cờ Đỏ tiếp tục điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

[9] Tại Toà bị cáo khai mua xe của chị Trần Thị Thuý Tr chưa trả hết tiền, hiện còn nợ chị Trang khoảng 6 triệu đồng. Do không làm việc được với chị Tr nên chưa có cơ sở xem xét trách nhiệm dân sự của bị cáo với chị Tr trong vụ án này. Dành quyền yêu cầu của chị Tr đối với bị cáo Ng trong vụ án dân sự khác khi chị Trang có yêu cầu.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp số tiền 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương Văn Ng phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

2/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trương Văn Ng 02 năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 06/02/2019.

3/ Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung công gồm 01 điện thoại Nokia màu nâu đã qua sử dụng; 01 xe mô tô biển số 65P9-9980 cùng giấy đăng ký xe.

Tịch thu tiêu huỷ 01 gói niêm phong số 169/KL bên trong chứa chất ma túy; 01 cái nỏ bằng thuỷ tinh dùng để sử dụng ma túy; 01 cái kính chiếu hậu dùng làm phương tiện cất giấu ma túy.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Sam sung màu xanh nhạt đã qua sử dụng do không liên quan đến vụ án.

4/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trương Văn Ng phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tuyên án công khai bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP.CT;
- VKS H. Cờ Đỏ;
- VKSND TPCT;
- THA H. Cờ Đỏ;
- Những người TGTT;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa

Nguyễn Đăng Khoa